

Số: 45/2021/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số lý số: 76/2021/TLST- HNGĐ ngày 26/02/2021 giữa:

Chị: Quàng Thị D, sinh năm 1979; địa chỉ: Bản T, xã Pá Kh, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

Anh Lường Văn C, sinh năm 1987; địa chỉ: Bản T, xã Pá Kh, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ:

- Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quàng Thị D và anh Lường Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Quàng Thị D và anh Lường Văn C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị D và anh C có 02 con chung là cháu Lường Thị M, sinh ngày 18/05/2008 và cháu Lường Văn D1, sinh ngày 07/03/2010.

Anh C được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Lường Thị M và cháu Lường Văn D1 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh C và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng: Không có.

Về án phí: Chị D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0000475 ngày 25/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Trả lại chị Diên 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP Điện Biên P;
- UBND xã Pá Kh, TP. ĐBP, tỉnh Điện Biên
- (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên Phủ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định